

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN K,
THÀNH PHỐ C**

Bản án số: 67/2021/HS-ST

Ngày: 04/05/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ C**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc B

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hồ Thị Kim L

2. Bà Trần Thị D

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Huỳnh Minh Đ - Thư ký Tòa án nhân dân quận K, thành phố C.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận K, thành phố C tham gia phiên tòa:*** Ông Võ MK - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 05 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận K, thành phố C xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2021/HSST ngày 01 tháng 04 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 270/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 04 năm 2021 đối với các bị cáo:

1/ **Nguyễn Xuân Q**, sinh năm: 1987, tại C.

ĐKHKT: 83/21 Quang Trung, khu vực 2, phường Xuân Khánh, quận K, thành phố C.

Nơi cư trú: 71/18A đường 3/2, khu vực 3, phường Hưng Lợi, quận K, thành phố C.

Nghề nghiệp: Không;

Trình độ học vấn: 12/12;

Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam;

Tôn giáo: Không;

Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Nguyễn Văn B và bà Trần Thị K;

Anh chị em có 02 người;

Bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án: không;

Tiền sự: ngày 04/09/2020 bị Tòa án nhân dân quận K áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 24 tháng theo quyết định số: 103/QĐ ngày 04/09/2014.

Bị cáo bị tạm giữ (theo quyết định tạm giữ số: 128 ngày 18/12/2020) kể từ ngày 18/12/2020.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ **Trần Văn N**, sinh năm: 1994, tại Bạc Liêu.

ĐKHKT: ấp Thạnh 1, xã Long Điền, huyện Đ, tỉnh B.

Nơi cư trú: Phòng 18, nhà trọ Toàn Quỳnh, tổ 19, khu vực B A, phường Long T, quận B, thành phố C.

Nghề nghiệp: làm thuê;

Trình độ học vấn: 12/12;

Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam;

Tôn giáo: Phật giáo;

Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Trần Văn B và bà Nguyễn Thị H;

Anh chị em có 5 người;

Bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ (theo quyết định tạm giữ số: 123 ngày 17/12/2020) kể từ ngày 17/12/2020.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3/ **Mai Văn L**, sinh năm: 1999, tại Bạc Liêu.

ĐKHKT: ấp Ninh Tân, xã Ninh Quới, huyện H, tỉnh B.

Nơi cư trú: Phòng trọ số 3, nhà trọ Thảo, đường Nguyễn Văn T, khu vực 8, phường AB, quận K, thành phố C.

Nghề nghiệp: làm thuê;

Trình độ học vấn: 06/12;

Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam;

Tôn giáo: Không;

Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Mai Văn T và bà Phạm Thị T;

Anh chị em có 3 người;

Vợ: Nguyễn Thị Bích T.

Bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm: 2019, nhỏ sinh năm 2020

Tiền án: Không;

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ (theo quyết định tạm giữ số: 124 ngày 17/12/2020) kể từ ngày 17/12/2020.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Trần Văn Nh, sinh năm: 1989 (vắng).

Địa chỉ: ấp Thanh 1, xã Long Điền, huyện Đ, tỉnh B.

2/ Nguyễn Văn B, sinh năm: 1959

Địa chỉ: 83/21 Quang Trung, phường Xuân Khánh, quận K, thành phố C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 17/12/2020, Phòng CSĐTTP về Ma túy - Công an thành phố C kết hợp cùng Công an phường An Bình, quận K, thành phố C tuần tra trên địa bàn phường An Bình, khi đến trước nhà số 198B/6 đường Nguyễn Văn Trường, phường An Bình, quận K, lực lượng tuần tra đã yêu cầu dừng xe mô tô biển số 86B2-217.51 do Mai Văn L điều khiển chở Trần Văn N để kiểm tra thì phát hiện N đang cầm 01 gói nilon không màu hàn kín, bên trong chứa tinh thể không màu (nghi là ma túy) nên lực lượng Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng gồm:

- 01 gói nilon nẹp miệng, đựng 01 gói nilon không màu hàn kín chứa tinh thể không màu (thu trong lòng bàn tay trái của Trần Văn N).

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu hồng; 01 xe mô tô biển số 86B2 - 217.51; Tiền Việt Nam 100.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số: 465/KLGD-PC09 ngày 23/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố C, kết luận: Tinh thể không màu trong gói nilon, gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,1048 gam, loại Methamphetamine.

Vào lúc 18 giờ 30 phút ngày 18/12/2020, Phòng CSĐTTP về Ma túy - Công an thành phố C kết hợp Công an phường Hưng Lợi, quận K, thành phố C tuần tra trên địa bàn phường Hưng Lợi, khi đến trước nhà số: 41 đường Trần Hoàng Na, phường Hưng Lợi, quận K, phát hiện Trần Nguyễn Hoàng Tuấn điều khiển xe mô tô biển số 65T2-1224 chở Nguyễn Xuân Q có biểu hiện nghi vấn nên lực lượng tuần tra yêu cầu dừng xe kiểm tra thì phát hiện Q ném 01 gói nilon chứa tinh thể không màu (nghi là ma túy), xuống nền đường ngay cạnh chân trái của Q nên lực lượng tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng:

- 01 gói nilon không màu, hàn kín, bên trong chứa tinh thể không màu (thu trên nền đường, cạnh chân trái của Nguyễn Xuân Q).

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone; 01 xe mô tô biển số 65T2-1224; Tiền Việt Nam 5.000.000 đồng.

Tiếp tục khám xét nơi ở của Q tại phòng không số, nhà nghỉ Ca Dao, địa chỉ số: 71/18A đường 3/2, phường Hưng Lợi, quận K, thu giữ:

- 01 gói nilon nẹp miệng, bên trong chứa 03 gói nilon không màu, hàn kín chứa tinh thể không màu (thu giữ trên bàn, trong phòng ngủ của Nguyễn Xuân Q).

- 09 ống thủy tinh; 01 cân tiểu ly; 01 cây kéo; 01 cây gậy; 01 hột quẹt gas; 45 bọc nilon nẹp miệng; 01 bình tự chế dùng để sử dụng ma túy.

Kết luận giám định số: 469/KL-PC09 ngày 23/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố C, kết luận:

- Tinh thể không màu trong gói nilon gửi giám định, là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,2866 gam;

- Tinh thể không màu trong 03 gói nilon gửi giám định, là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,4384 gam. Tổng khối lượng là 0,725 gam.

Quá trình điều tra, hai bị cáo Trần Văn N và Mai Văn L khai nhận: cả hai đều có sử dụng ma túy, trưa ngày 17/12/2020, L nhắn tin rủ N hùn tiền mua ma túy đá về sử dụng, N đồng ý. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, N gọi điện thoại qua mạng xã hội Zalo cho Băng (nick của Nguyễn Xuân Q) qua số điện thoại

0888804760 để hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá, Q hẹn N đến đường 3/2, khu vực gần cầu Đầu Sấu, phường Hưng Lợi, để lấy ma túy. L điều khiển xe mô tô biển số 86B2-217.51 chở N đến địa điểm trên thì L dừng xe ở phía ngoài để N đi bộ vào mua ma túy và mang về phòng trọ của N sử dụng. Sau khi sử dụng hết số ma túy đã mua, L tiếp tục rủ N mua thêm 100.000 đồng ma túy đá để sử dụng tiếp, N gọi cho Q để mua ma túy thì Q hẹn lại chỗ cũ. L tiếp tục điều khiển xe mô tô nói trên chở N đi lấy ma túy, đến nơi N vẫn trực tiếp đi vào mua ma túy. Sau khi mua được ma túy, hai bị cáo mang về phòng của N để tiếp tục sử dụng, khi đến trước số 198B/6 đường Nguyễn Văn Trường, phường An Bình, thì bị lực lượng công an kiểm tra, phát hiện gói ma túy vừa mua.

Bị cáo Nguyễn Xuân Q khai nhận: bị cáo đã bán ma túy khoảng 03 tháng cho nhiều người nghiện (không rõ lai lịch) bằng phương thức liên hệ qua tin nhắn điện thoại di động và qua mạng xã hội Zalo. Số ma túy thu giữ tại phòng trọ nhà nghỉ Ca Dao là bị cáo mua của đối tượng tên Thúy Anh (không rõ lai lịch) với giá 800.000 đồng, mục đích để bị cáo sử dụng và bán cho người nghiện. Bị cáo cũng thừa nhận ngày 17/12/2020, đã bán ma túy đá cho bị cáo Trần Văn N 02 lần với tổng số tiền 300.000 đồng. Đến khoảng 17 giờ 30 phút ngày 18/12/2020, bị cáo nhận được tin nhắn của một người qua mạng Zalo (không rõ họ tên) hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá và hẹn giao tại quán cà phê Nhanh, thuộc đường Trần Hoàng Na, phường Hưng Lợi, quận K. Bị cáo lấy gói ma túy trong phòng cầm trong lòng bàn tay trái rồi rủ Trần Nguyễn Hoàng Tuấn (bạn của bị cáo) đi ăn tối; Tuấn lấy xe mô tô biển số 65T2-1224 chở Q, khi đến gần địa điểm đã hẹn giao ma túy, bị cáo kêu Tuấn chạy vào đường bên cạnh quán cà phê Nhanh có công việc. Tuấn vừa chạy vào thì bị lực lượng công an yêu cầu dừng xe kiểm tra, do hoảng sợ nên Q ném gói ma túy đang cầm trên tay xuống đường thì bị bắt cùng vật chứng.

Đối với Trần Nguyễn Hoàng Tuấn, có sử dụng ma túy chung với Q. Qua điều tra, xác định ngày 18/12/2020 khi Q rủ đi ăn tối, Tuấn không biết Q đi bán ma túy, Tuấn cũng không biết số ma túy bị cáo Q cất giấu tại phòng trọ nên chưa đủ cơ sở xử lý hình sự đối với Tuấn. Cơ quan điều tra đã thông báo về địa phương để quản lý theo quy định đối với Trần Nguyễn Hoàng Tuấn.

Đối với đối tượng tên Thúy Anh - bán ma túy cho bị cáo Q và những người nghiện mua ma túy của Q, do bị cáo không biết tên thật và địa chỉ nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ, khi đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, biển số 65T2 – 1224 qua xác minh là của ông Nguyễn Văn Ba (cha của Q); xe mô tô hiệu Honda Wave S, biển số 86B2-217.51 qua xác minh là của anh Trần Văn Nhiệm (anh của bị cáo N); cả 02 xe trên ông Nguyễn Văn Ba và anh Trần Văn Nhiệm đều mua từ cửa hàng xe cũ nhưng chưa thực hiện việc chuyển quyền sở hữu. Khi ông Ba, anh Nhiệm cho bị cáo Q, bị cáo N mượn xe sử dụng đều không biết việc Q, N sử dụng xe mô tô để thực hiện hành vi phạm tội.

Tại bản cáo trạng số: 66/CT – VKSNK ngày 30 tháng 03 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân quận K truy tố bị cáo Nguyễn Xuân Q theo điểm b Khoản 2, Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, truy tố các bị cáo Trần Văn N và Mai Văn L theo điểm c Khoản 1, Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Nguyễn Xuân Q, Trần Văn N, Mai Văn L thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, xin giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát:

Truy tố bị cáo Nguyễn Xuân Q về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 (gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, cha mẹ đang bệnh nặng) Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Q từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 8 (tám) năm tù giam.

Truy tố các bị cáo Trần Văn N, Mai Văn L về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Văn N từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng năm tù giam.

Xử phạt bị cáo Mai Văn L từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng năm tù giam.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 228 Bộ luật dân sự xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong số: 465/KL –PC09 ngày 23/12/2020 của phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố C.

- 01 gói niêm phong số: 469G1, 469G2/KL –PC09 ngày 23/12/2020 của phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố C.

- Các vật dụng dùng để sử dụng ma túy bao gồm: 09 ống thủy tinh, 01 cân tiểu ly, 01 cây kéo, 01 cây gắp, 01 quẹt gas, 45 bọc nilon nẹp miệng, 01 bình tự chế sử dụng ma túy.

Ma túy là chất cấm nên đề nghị tịch thu tiêu hủy ma túy và các vật dụng để sử dụng ma túy.

- 01 điện thoại Oppo màu đỏ hồng, 01 điện thoại Iphone 8 plus các bị cáo dùng để liên hệ mua ma túy nên đề nghị tịch thu sung công.

- Số tiền 5.000.000đ là tiền của bị cáo Q và 100.000đ là tiền của bị cáo N không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho các bị cáo.

- Ông Trần Văn Nhiệm cho rằng đã mua xe mô tô biển số 86B2 217.51, số khung RLHHC12028Y163226 số máy HC12E-0311671. Tuy nhiên, ông Nhiệm không cung cấp được hóa đơn chứng từ, chứng minh việc mua xe nên tiếp tục thực hiện thông báo tìm kiếm chủ sở hữu đối với mô tô biển số 86B2 217.51, số khung RLHHC12028Y163226 số máy HC12E-0311671.

- Đối với xe mô tô biển số: 65T2-1224 ông Ba mua tại tiệm cầm đồ Minh N và đã cung cấp được hóa đơn mua hàng. Ông Ba giao xe cho bị cáo Q sử dụng nhưng không biết bị cáo dùng xe để đi giao ma túy nên trả xe lại cho ông Ba.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra và truy tố, Cơ quan Công an và Viện kiểm sát đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, kết luận giám định cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở để kết luận. Bị cáo Q biết ma túy là chất cấm nhưng cố ý mua và bán 02 lần trong cùng một ngày cho các bị cáo N và L để thu

lợi. Hành vi này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Trần Văn N và Mai Văn L đã 02 lần mua ma túy của bị cáo Nguyễn Xuân Q trong một ngày. Việc các bị cáo dịch chuyển trái phép 0.1048 gam Methamphetamine đã đủ yếu tố cấu thành tội Vận chuyển trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Trần Văn N và Mai Văn L đã cùng thống nhất đi mua ma túy của bị cáo Q về sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong các bị cáo lại tiếp tục liên hệ với bị cáo Q để mua ma túy về sử dụng lần 02. Điều này thể hiện sự thống nhất ý chí của các bị cáo trong việc dịch chuyển trái phép chất ma túy nên các bị cáo có vai trò như nhau khi thực hiện hành vi phạm tội.

Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận K đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Các bị cáo là người đã thành niên có sức khỏe, có nhận thức pháp luật đầy đủ, các bị cáo biết ma túy là chất cấm, các hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì ham lợi và để thỏa mãn cơn nghiện, các bị cáo đã mua bán, dịch chuyển trái phép chất ma túy về sử dụng. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của nhà nước đồng thời làm mất an ninh trật tự tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn, hối cải. Do đó, các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong số: 465/KL –PC09 ngày 23/12/2020 của phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố C.

- 01 gói niêm phong số: 469G1, 469G2/KL –PC09 ngày 23/12/2020 của phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố C.

- Các vật dụng dùng để sử dụng ma túy bao gồm: 09 ống thủy tinh, 01 cân tiểu ly, 01 cây kéo, 01 cây gắp, 01 quẹt gas, 45 bọc nilon nẹp miệng, 01 bình tự chế sử dụng ma túy.

Ma túy là chất cấm nên tịch thu tiêu hủy ma túy và các vật dụng để sử dụng ma túy.

- 01 điện thoại Oppo màu đỏ hồng, 01 điện thoại Iphone 8 plus các bị cáo dùng để liên hệ mua ma túy nên thu sung công.

- Số tiền 5.000.000đ của bị cáo Q và 100.000đ của bị cáo N không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho các bị cáo.

- Ông Trần Văn N cho rằng đã mua xe mô tô biển số 86B2 - 217.51, số khung RLHHC12028Y163226 số máy HC12E-0311671. Tuy nhiên, không cung cấp được hóa đơn chứng từ, chứng minh việc mua xe nên tiếp tục thực hiện thông báo tìm kiếm chủ sở hữu đối với mô tô biển số 86B2217.51, số khung RLHHC12028Y163226 số máy HC12E-0311671 theo quy định.

- Đối với xe mô tô biển số: 65T2 -1224 ông B mua tại tiệm cầm đồ Minh N và đã cung cấp được hóa đơn mua hàng. Ông Ba giao xe cho bị cáo Q sử dụng nhưng không biết Quý dùng xe để đi giao ma túy nên trả xe lại cho ông Ba là phù hợp.

[4] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Xuân Q** phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Xuân Q 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 18/12/2020.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 250; điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

2. Tuyên bố: Bị cáo **Trần Văn N** phạm tội “**Vận chuyển trái phép chất ma túy**”.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Văn N 02 (hai) năm** tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 17/12/2020.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 250; điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

3. Tuyên bố: Bị cáo **Mai Văn L** phạm tội “**Vận chuyển trái phép chất ma túy**”.

Xử phạt: Bị cáo **Mai Văn L 02 (hai) năm** tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 17/12/2020.

4. Về Trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 gói niêm phong số: 465/KL –PC09 ngày 23/12/2020 của phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố C.
- 01 gói niêm phong số: 469G1, 469G2/KL –PC09 ngày 23/12/2020 của phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố C.
- Các vật dụng dùng để sử dụng ma túy bao gồm: 09 ống thủy tinh, 01 cân tiểu ly, 01 cây kéo, 01 cây gấp, 01 quẹt gas, 45 bọc nilon nẹp miệng, 01 bình tự chế xử dụng ma túy.

Tịch thu sung công:

- 01 điện thoại Oppo màu đỏ hồng.
- 01 điện thoại Iphone 8 plus.
- Giao cơ quan có thẩm quyền thực hiện thông báo tìm kiếm chủ sở hữu đối với mô tô biển số 86B2-217.51, số khung RLHHC12028Y163226 số máy HC12E-0311671. Trong thời hạn 01 năm kể từ ngày thông báo tìm kiếm chủ sở hữu nếu chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp tài sản đến nhận lại tài sản thì sẽ giải quyết theo quy định của Bộ luật dân sự. Quá thời hạn 01 năm kể từ ngày thông báo mà không có chủ sở hữu đến nhận lại tài sản thì sẽ sung vào công quỹ nhà nước.
- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Xuân Q số tiền 5.000.000đ, trả lại cho bị cáo N 100.000đ (theo biên lai thu tiền số 005817 ngày 30/03/2021 của chi cục thi hành án dân sự quận K).

- Trả lại cho ông Nguyễn Văn Ba 01 xe mô tô biển số: 65T2-1224.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Xuân Q, Trần Văn N, Mai Văn L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được

niêm yết tại địa phương để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố C giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.Cần Thơ;
- VKSND Q.Ninh Kiều;
- CA Q.Ninh Kiều;
- Chi cục THADS Q.Ninh Kiều;
- Sở Tư pháp TP.Cần Thơ;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ngọc Bích